

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt danh mục hệ thống Cầu trên đường  
giao thông nông thôn, trên địa bàn huyện Văn Quan**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13/11/2008;

Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013; Nghị định số 117/2021/NĐ-CP ngày 22/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010;

Căn cứ Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23/4/2019 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2014/TTBGTĐT ngày 29/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn quản lý, vận hành khai thác cầu trên đường giao thông nông thôn;

Căn cứ Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân tỉnh Lạng Sơn ban hành Quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương.

Căn cứ Công văn số 79/UBND-KT ngày 17/01/2024 của UBND tỉnh Lạng Sơn chấp thuận danh mục cầu trên đường giao thông nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Công văn số 134/SGTVT-KCHT&ATGT ngày 18/01/2024 của Sở Giao thông vận tải về việc thông báo danh mục cầu trên đường giao thông nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng tại Tờ trình số 275/TTr-KTHT ngày 29/4/2024.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt danh mục hệ thống Cầu trên đường giao thông nông thôn, trên địa bàn huyện, với nội dung sau:

Tổng chiều dài cầu trên đường giao thông nông thôn các loại là **533,6m** trên tổng số **15** cầu trên địa bàn huyện, gồm:

- Cầu treo dân sinh: 100 md/02 cầu;
- Cầu dầm BTCT: 335,6 md/11 cầu;
- Cầu dàn thép: 98md/02 cầu;

*(Có biểu chi tiết danh mục kèm theo)*

**Điều 2.** Giao phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện quản lý, sửa chữa thường xuyên **533,6m** trên tổng số 15 cầu, trên địa bàn huyện theo đúng quy định hiện hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Trưởng các phòng: Kinh tế và Hạ tầng, Tài chính - Kế hoạch; Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Sở GTVT tỉnh Lạng Sơn;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, KTHT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Hứa Phong Lan**